

## PHẬT NÓI KINH THIỆN DẠ \_MỘT QUYỀN\_

Hán dịch: Đồi Đường\_ Tam Tạng Pháp Sư NGHĨA TỊNH phụng chế dịch  
Việt dịch: HUYỀN THANH.

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Bạc Già Phạm ngự tại vườn Trúc Lâm tại thành Vương Xá. Cách đây không xa có một vị Bất Sô trụ bên cạnh suối nước ấm.

Thời quá nửa đêm, có một vị Trời với dung mạo đoan nghiêm, ánh sáng thù diệu đi đến chỗ ở của vị Bất Sô. Vị Trời ấy tỏa uy quang tròn trịa rực rỡ thấy đều chiếu diệu khắp cả suối nước ấm, chấp tay lễ kính rồi ngồi ở một bên, bạch với Bất Sô rằng: “Đại Đức! Trước kia, Ngài có nghe Kinh **Thiện Dạ** chưa?”

Bất Sô đáp rằng: “Tôi chưa từng nghe Kinh **Điền** như vậy”

Lại hỏi vị Trời rằng: “Trước kia, ngài có biết chăng?”

Vị Trời đáp: “Tôi cũng chẳng biết”

Bất Sô nói: “Ai là người có biết?”

Vị Trời nói: “Đấng cha lành vô thượng ngự tại vườn Trúc Lâm. Nay ngài có thể đi đến chôn ấy để thỉnh hỏi, như điều Đức Phật đã nói mà phụng hành”

Nói lời đó xong, đột nhiên chẳng hiện. Thời vị Bất Sô ấy chờ đến sáng sớm. Đến nơi Đức Thế Tôn ngự, đĩnh lễ hai bàn chân rồi đứng một bên, bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Đêm qua, sau Canh đầu, có vị Trời đến chỗ của con tỏa ánh sáng chiếu diệu vòng khắp suối nước ấm, rồi hỏi con rằng: “*Trước kia, Ngài có nghe Kinh **Thiện Dạ** chưa?*” Con nói: “*Chưa nghe*”. Con hỏi vị Trời ấy: “*Trước kia, Ngài có biết chăng?*”. Đáp rằng: “*Chưa biết*”. Con lại hỏi rằng: “*Ai là người có biết*”. Vị ấy nói: “*Đấng cha lành vô thượng ngự tại vườn Trúc Lâm, Như điều đức Phật đã nói mà phụng hành*”. Nói lời đó xong, đột nhiên chẳng hiện. Con duyên việc này nên đi đến đây thỉnh hỏi Đức Thế Tôn”

Đức Phật bảo Bất Sô: “Ông có biết vị Trời ấy chăng?”

Đáp rằng: “Chẳng biết”

“Nay ông nên biết vị ấy là Đại Tướng uy đức, Thiên Tử thắng diệu của cõi Tam Thập Tam Thiên, tên là **Chiên Đàn** (Candana). Vì muốn lợi ích cho các chúng sinh nên đến giác ngộ để ông hỏi tên Kinh đó”

Thời Bất Sô ấy lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay con nguyện nghe Kinh **Điền Thiện Dạ**. Nguyện xin Đức Thế Tôn xót thương vì con nói”

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Bất Sô rằng: “Kinh **Thiện Dạ** này có đủ Công Đức lớn. Nếu có người nghe, hay chặt đứt phiền não, mau chứng Bồ Đề. Ông hãy lắng nghe! Hãy tác ý cho thật khéo! Ta sẽ vì ông mà nói. Chẳng nên tìm nhớ các Pháp quá khứ, cũng chẳng mong cầu các Pháp vị lai, đừng sinh nhiễm dính các Pháp hiện tại. Người hành như vậy gọi là Chân Giải Thoát”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói **Tụng** rằng:

“Chẳng nên nhớ quá khứ

Chẳng mong cầu vị lai

Ngay trong thời hiện tại

Đều như Pháp quán sát

Tâm vọng tưởng khó khiển

Người Trí nên khéo quán  
Hãy mau chóng siêng tu  
Sao biết được ngày mai  
Do chúng **Tử Vương** (Thần chết) ấy  
Tương tùy trần giữ người  
Thế nên, Ta **Mâu Ni**  
Nay nói Kinh **Thiện Dạ**  
Thường nguyện các hữu tình  
Lìa khổ được an vui  
Chẳng tạo các nghiệp ác  
Luôn tu mọi điều lành”

Lúc ấy, Đức Thế Tôn vì muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh, khiến đêm dài được an ổn, vui lìa các chướng não, ở mọi nơi sinh ra luôn tăng trưởng căn lành, thường gặp Tam Bảo, chẳng bị dọa vào nẻo ác. Lại liền nói Đà La Ni này là:

**“Đát diệt tha: Tỳ ni bà lạt nễ, bạt đả ma đản trệ, ma nị nễ trí trí trí trí, cồ lý kiện đà lý, chiên đà lý ma đăng kỳ, tát la lạn đế, mạc hô lại nị nhiếp bát lợi, chúc yết la bà chỉ, nhiếp phạt lý mạc ha nhiếp phạt lý, bộ tinh yết nễ, nễ nhĩ nễ danh yết nễ, cật lạt đa nễ, toa ha”**

[Tặng Bản ghi Thần Chú này là: TADYATHĀ: MANINI-CICICICI \_ VINI-PARADI \_ PADMA-TAMGI \_ VIRINI VIRINI \_ BUDDHA \_ MAHĀ-RATANĀDHE\_ MAHINIMINNI \_ NINININI \_ TITITITI \_ VIRATI\_ GAURI GANDHARI \_ CAṆḌALI MATAMGI \_ PUKĀSI \_ BRAMHANI \_ DRĀMIṬI\_ DRAMAṬI \_ ŚĀBĀDI SADĀLAMBHE\_ HINĀMATYAMA UDATARANI \_ MAHOLANĀ \_ DALABHNI \_ DRALĀ-BHADRE\_ MAPHĀDALĀNI \_ CALĀNI \_ CAKRA-BHĀKI \_ MAHĀ-CAKRA-BHĀKI \_ ŚĀBARI ŚĀBARI \_ MAHĀ-ŚĀBARI \_ BHUCIDGINI \_ BHUCIDGINI \_ NIMI NIMI DAGINI \_ NIMINDHĀRĪ-BHUTANI SVĀHĀ]

**“Tăng duệ thể đàm, át hiệt già đế, nại la già đế, tô ba ca ba duệ, kiếp bố đác ca ba duệ, đấp bố đàn nê, toa ha”**

\*)TADYATHĀ: ARAKĀTE NARAKĀTE \_ SUBHA-KABAYE \_ KABOTA-KABAYE- TABHOTANE SVĀHĀ

Nếu có **Bật Sô**, **Bật Sô Ni**, **Ô Ba Sách Ca**, **Ô Ba Tư Ca** với hàng **Thiện Nam Tử**, **Thiện Nữ Nhân** khác ở trong Kinh **Thiện Dạ** này. Hoặc một **Già Tha** (Gāthā: Kệ Tụng), hoặc một câu Chú, đọc tụng thọ trì, cúng dường , tôn trọng, giải rõ nghĩa ấy, vì người khác diễn nói. Nên biết người đó ở tất cả Thời không có các tai ách, cũng không bị nạn oan uổng đột ngột với các suy não, hay biết việc của bảy đời quá khứ , cũng chẳng quên mất Tâm Đại Bồ Đề, quyết định mau đến lối nẻo chính của Niết Bàn.

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện thọ trì, đọc tụng Kinh **Thiện Dạ** này thời pờ đời vị lai, sinh ở chỗ nào đều quyết định được Trí của Túc Trụ , thường sống lâu, được Tôn Quý, an vui khoái lạc.

Lại nói **Tụng** là:

“Người này, tất cả Thời  
Không có việc Uổng Hoạch (nạn oan uổng đột ngột)  
Do tạo Nghiệp thuận Thời  
Lìa hẳn chết phi thời (chết không đúng lúc)  
Ứng hộ các chúng sinh

Khiến lia: bệnh, lo sợ  
Điềm chẳng lành, mộng ác  
Đường hiểm thường an ổn  
Nếu kẻ nam người nữ  
Đeo, gìn giữ Kinh này  
Người đủ tướng kính trọng  
Ước nguyện đều viên mãn  
Nếu ở thân ngữ ý  
Hết thầy điều chẳng lành  
Do uy lực Kinh này  
Không có bị ác báo  
Hoặc nước, lửa, vua, giặc  
Sấm sét, điều độc hại  
Oan gia, lúc chiến tranh  
Niệm Kinh đều được thoát  
Lại nữa có Minh Chú  
Nếu người hay đọc tụng  
Ở trong tất cả Thời  
Tăng thiện diệt các ác”  
Liên nói Chú là:

**“Đát diệt tha: Nễ nhĩ ni dân đạt lý, trát lý lô ca lô chỉ nễ, trát lý du la đà lợi  
nễ, ác cử bỉ, diệt lý để nô lệ, cử đô quân để, cử đô khuất thử, kê lật để cử bỉ nễ”**

**\*)TADYATHĀ: NIMI NIMINDHARI TRAILOKI AVALOKANI \_  
TRISŪLA-DHARAṆI \_ AKUPHINI \_ KRIMĪ-KRITI \_ KUTDO KUTDO \_  
KUTDO-KUDSI \_ KURI-KUVITI**

*Ứng hộ, ứng hộ cho tôi (họ tên...) ở tất cả nơi đáng sợ, ở tất cả khổ đau vì bệnh  
tật, ở tất cả nơi lo buồn sâu não, ở tất cả nơi có trùng độc thuốc độc, ở tất cả nơi có  
Quý My yểm đảo, ở tất cả nơi có nạn vua chúa, giặc cướp, nước, lửa; ở tất cả nơi có  
thú mạnh đáng sợ, ở tất cả nơi có lời tranh tụng, phỉ báng, độc ác; ở tất cả nơi có  
oan gia đấu tranh, ở tất cả nơi có nghiệp ác của thân ý, hết thầy nơi có bốn lỗi lầm  
của ngữ nghiệp, ở tất cả nơi có ách nạn nguy vong.... Xin Chấp Kim Cương Thần  
thường vệ hộ cho tôi (họ tên...) với các quyền thuộc, toa ha*

Lại nói Chú là:

**“Hằng diệt tha: Hứ lý hứ lý, nhị lý nhị lý, tất xá chi, bát noa, nhiếp phạt lý,  
chỉ lý, toa ha”**

**\*)TADYATHĀ: HILI HILI \_ MILI MILI \_ PISĀCI VĀRṆĀ- ŚAVARI CILI  
CILI \_ SVĀHĀ**

Bây giờ, Đức Thế Tôn nói Kinh đó xong thời vị Bát Sô ấy, với các Đại Chúng,  
tám Bộ Người Trời, các hàng Quý Thần đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT NÓI KINH THIỆN DẠ

\_Hết\_  
\_

Hiệu chỉnh xong vào ngày 14/12/2008